

Bản án số: 241/2024/HSST
Ngày 29 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Vân; ông Quảng Văn Tiễn

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã** tham gia phiên toà: Ông Quảng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 23 tháng 8 năm 2024 và ngày 29 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 238/2024/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 217/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Cầm Văn H**, sinh năm 1977, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Cầm Văn N và bà Lường Thị H; bị cáo có vợ là Quảng Thị G và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án. Ngày 22/4/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; nhân thân: Ngày 12/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Ngày 28/10/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 cho đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: **Lò Văn Q**, sinh năm 1982, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn T và bà Lò Thị S; bị cáo có vợ là Quảng Thị D và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2024 cho đến nay; có mặt.

3. Họ và tên: **Ngô Văn Ch**, sinh năm 1986, tại huyện Sông M, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Tiên S, xã Chiềng Kh, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Ngô Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị Ng; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thanh Th (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 07/3/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng Cải tạo không giam giữ về tội Cố ý gây thương tích. Ngày 29/6/2016 bị Công an huyện Sông Mã xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 750.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 18/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024 cho đến nay; có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Quàng Thị G, sinh năm 1979; trú tại: Bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

- Chị Quàng Thị D, sinh năm 1982; trú tại: Bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 05 phút ngày 13/3/2024 tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp Công an xã Chiềng Kh làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy đã đến nhà Ngô Văn Ch, sinh năm 1986, trú tại bản Tiên Sơn, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã để tiến hành test ma túy đối với Ch (do Ch đang thuộc diện quản lý người nghiện sau cai). Khi phát hiện tổ công tác thì Ngô Văn Ch bỏ chạy lên nương gần đó, nghi ngờ Ch có hành vi phạm tội về ma túy nên tổ công tác đã đuổi theo và bắt giữ được Ch. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong túi quần phía trước bên trái đang mặc của Ch có 02 gói nilon màu trắng, trong đó gói thứ nhất chứa chất bột liên kết màu trắng, gói thứ hai chứa 01 viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng, Ch khai nhận là Heroine và Hồng phiến mua về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch, thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của Ch 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu đỏ.

Ngày 14/3/2024 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định, kết quả: Chất bột liên kết màu trắng có khối lượng 0,10 gam, trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C1; 01 viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng cân tịnh có khối lượng 0,13 gam, đã trích hết làm mẫu giám định ký hiệu C2.

Tại Kết luận số 700/KL-KTHS ngày 15/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,13 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,10 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; 0,13 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra ban đầu, Ngô Văn Ch khai nhận nguồn gốc số ma túy thu giữ là do Ch mua nợ từ Cầm Văn H, sinh năm 1977, trú tại bản B, xã Chiềng Kh, Sông Mã vào ngày 12/3/2024 với số tiền mua nợ là 50.000đ. Ngày 20/3/2023 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã tiến hành đến nhà H để triệu tập H đến làm việc nhưng H không có mặt tại địa phương.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 23/3/2024. Tổ công tác của Đoàn Biên phòng của khẩu Chiềng Kh phối hợp với Công an xã Chiềng Kh làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy và tội phạm tại đường tuần tra biên giới thuộc bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La phát hiện 02 người đàn ông điều khiển 02 xe mô tô di chuyển từ đường biên giới về bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã ra hiệu dừng xe để kiểm tra, 02 người đàn ông khai nhận là Cầm Văn H, sinh năm 1977 và Lò Văn Q, sinh năm 1981 cùng trú tại bản B, xã Chiềng Kh, Sông Mã, Sơn La. Khi tổ công tác yêu cầu Cầm Văn H và Lò Văn Q giao nộp đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật nếu có thì Cầm Văn H lấy từ túi quần bên pH mà H đang mặc ra 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 201 viên nén hình tròn màu hồng nghi là ma túy tổng hợp và 01 gói nilon màu đen bên trong có chứa các cục chất bột liên kết màu trắng nghi là Heroin giao nộp cho tổ công tác. Cầm Văn H và Lò Văn Q khai nhận 201 viên nén hình tròn màu hồng là Hồng phiến và các cục chất bột liên kết màu trắng là Heroin, do H và Q mua về sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q và H, thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đỏ đen, có BKS 26K-9560, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng bạc, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long bên trong có 05 điếu thuốc và mảnh giấy bạc đã bị xé rách một góc; Thu giữ của Lò Văn Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đỏ đen, có BKS 26F6-8554, đã cũ qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, 01 bật lửa gas màu xanh nhãn hiệu BIC.

Ngày 24/3/2024, tại Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của H, kết quả:

- 201 viên nén màu hồng có tổng khối lượng 22,12 gam, đã trích 05 viên có tổng khối lượng 0,55 gam làm mẫu giám định ký hiệu H1. Vật chứng còn lại 196 viên nén có tổng khối lượng 21,57 gam làm vật chứng lưu kho cho vào 01 túi nilon màu xanh đựng ban đầu ký hiệu Q1.

- Số chất bột liên kết màu trắng trong túi nilon màu đen thu giữ của H có khối lượng 3,08 gam. Đã trích 0,40 gam làm mẫu giám định ký hiệu H2, còn lại 2,68 gam cho vào túi nilon màu trắng là vật chứng lưu kho ký hiệu Q2.

Kết luận giám định số 743/KL-KTHS ngày 24/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu ký hiệu H1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,55 gam.

Mẫu ký hiệu H2 gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,40 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 22,12 gam loại Methamphetamine và 3,08 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất”.

Quá trình điều tra các bị cáo Chăm Văn H, Lò Văn Q, Ngô Văn Ch khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 12/3/2024, Chăm Văn H một mình điều khiển xe mô tô có BKS 26K8-8560 của gia đình đi từ nhà ở bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La đến khu vực biên giới thuộc bản Là, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời. Khi đi H mang theo số tiền 60.000 đồng (là tiền do H lao động, tiết kiệm mà có). Khi đến khu vực biên giới thuộc bản Là thì H gặp một người đàn ông Quốc tịch Lào không rõ tên, địa chỉ, H dừng xe lại nói chuyện và hỏi mua ma túy loại Heroine và Hồng phiến thì người này nói có bán, H đưa cho người đàn ông số tiền 60.000 đồng đem theo, người này nhận tiền và lấy từ trong người ra đưa cho H 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa Heroine và 01 gói nilon màu xanh bên trong có Hồng phiến nhưng H không mở ra kiểm tra. Sau khi mua được ma túy, H điều khiển xe mô tô đi về, còn người đàn ông đi đâu không rõ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, khi H đang ở nhà thì Ngô Văn Ch trú tại bản Tiên Sơn, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã gọi điện hỏi mua ma túy thì H nói có ma túy bán, Ch nói sẽ đi đến nhà thì H đồng ý. Sau đó, Ch một mình đi bộ từ nhà ở bản Tiên Sơn đến nhà H ở bản B, cùng xã Chiềng

Kh để mua nợ ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nhà H, Ch gặp H đang ở nhà một mình, Ch hỏi mua ma túy nhưng Ch không có tiền nên xin mua nợ trước số tiền 50.000 đồng thì H đồng ý. Sau đó H lấy gói Heroine ra trích lấy một phần nhỏ Heroine ra để sử dụng, số Heroine còn lại H gói lại như ban đầu rồi đưa cho Ch cùng 01 gói nilon màu xanh chứa viên Hồng phiến, Ch nhận lấy hai gói ma túy và cầm ở lòng bàn tay pH rồi đi bộ về nhà. Khi về đến nhà Ch tiếp tục gọi điện thoại cho H và hỏi còn ma túy không thì bán cho Ch số tiền 200.000 đồng và sẽ trả số tiền 50.000 đồng đang nợ, H bảo số ma túy còn lại để sử dụng và tắt máy. Sau đó Ch mở 02 gói Nilon ra thấy bên trong 01 gói có chứa Heroine và 01 gói chứa 03 viên Hồng phiến, Ch trích lấy một phần Heroine và 01 viên Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Khi sử dụng ma túy xong, Ch gói số ma túy còn lại như ban đầu rồi cất số ma túy đó vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi ngủ. Số Heroine do H trích ra để sử dụng khi bán ma túy cho Ch thì H cũng đã sử dụng hết.

Đến khoảng 08 giờ ngày 13/3/2024 khi Ch đang ở nhà tại bản Tiên Sơn, Chiềng Kh thì có một nam thanh niên không rõ tên, địa chỉ đến nhà hỏi mua Heroine, Ch đồng ý bán, nam thanh niên đưa cho Ch số tiền 100.000 đồng, Ch nhận lấy tiền rồi trích lấy một phần Heroine từ gói Heroine đang cất giấu rồi dùng mảnh nilon màu xanh gói lại đưa cho nam thanh niên, người này nhận lấy gói Heroine rồi đi về, Ch đã chi tiêu hết số tiền 100.000 đồng do bán ma túy mà có được. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, Ch mở gói Hồng phiến ra bẻ 01 viên thành nhiều mảnh, sau đó Ch trích lấy một phần Heroine và một mảnh Hồng phiến ra sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, Ch dùng mảnh nilon gói số Heroine, 01 viên Hồng phiến và các mảnh Hồng phiến còn lại rồi cất số ma túy đó trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi vứt bật lửa ga và mảnh giấy bạc đi. Một lúc sau, tổ công tác của Công an huyện Sông Mã phối hợp với Công an xã Chiềng Kh đến nhà Ch để tiến hành test thử ma túy đối với Ch, do sợ bị phát hiện hành vi vi phạm của bản thân nên Ch đã bỏ chạy lên nương gần đó nhưng tổ công tác đã truy đuổi và bắt được Ch. Quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện, thu giữ 02 gói ma túy Ch đang trong túi quần bên trái đang mặc. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Ch, thu giữ vật chứng.

Đến khoảng 11 giờ 00 ngày 23/3/2024, Cầm Văn H một mình điều khiển xe mô tô BKS 26K8-8560 của gia đình đi từ nhà ở bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã đến khu vực đường biên giới giữa Mốc 202 và Mốc 203 thuộc bản Là, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã để tìm mua ma túy sử dụng, khi đi H đem theo số tiền 4.000.000 đồng (là tiền do H lao động tiết kiệm có được). Khi đang đi trên đường thuộc bản B, xã Chiềng Kh thì H gặp Lò Văn Q là người ở cùng bản đang điều khiển xe Mô tô BKS 26F6-8554 đi cùng chiều, qua nói chuyện thì Q nói đi cắt cỏ cho bò, còn H nói với Q là đi tìm mua ma túy để sử dụng, H rủ Q đi mua ma túy cùng H, H sẽ cho Q sử dụng 02 viên Hồng phiến, nghe vậy Q đồng ý đi cùng H. Sau đó H và Q mỗi người điều khiển một xe mô tô đến khu vực đường biên giới thuộc bản Là, xã Chiềng Kh để tìm mua ma túy, Khi đi đến đường tuần tra biên giới hai người để xe mô tô ở ven đường, hai người tiếp tục đi bộ một đoạn, lúc này H dùng điện thoại của mình gọi vào số thuê bao 08562092763564

của một người đàn ông tên Bun, quốc tịch Lào mà H quen từ trước để hỏi mua ma túy nhưng gọi nhiều lần vẫn không liên lạc được, H tiếp tục mượn điện thoại của Q để gọi vào số thuê bao trên nhưng H gọi nhiều lần vẫn không liên lạc được. Sau đó, H trả cho Q điện thoại, Q nhận lấy điện thoại thì H bảo Q nhấn gọi điện thoại tiếp cho Bun thì Q bấm gọi số điện thoại trên cho Bun khoảng 4 đến 5 lần nhưng vẫn không tiến lạc được. Sau đó, H dẫn đường cho Q tiếp tục đi bộ theo khu vực đường biên giới khoảng 300 mét thì gặp người đàn ông tên Bun, quốc tịch Lào. Khi gặp nhau, H hỏi mua 2.000.000 đồng viên Hồng phiến và 2.000.000đ Heroine, Bun đồng ý bán đồng thời lấy từ túi bao tải dựa đang đeo trên người ra 01 một túi nilon màu xanh bên trong có chứa các viên Hồng phiến và 01 gói nilon màu đen bên trong chứa Heroine đưa cho H, H nhận lấy rồi mở ra kiểm tra số Hồng phiến và Heroine rồi bỏ gói nilon màu đen chứa Heroine vào trong túi nilon màu xanh chứa Hồng phiến. Sau đó, H đưa cho Bun số tiền 4.000.000 đồng và cất số ma túy vào trong túi quần bên pH H đang mặc, khi H và Bun mua bán ma túy thì Q đứng gần đó quan sát thấy rõ sự việc mua bán ma túy. Sau khi mua bán ma túy xong, H cùng Q đi bộ quay lại chỗ để xe mô tô để đi về, còn người đàn ông tên Bun đi đâu không rõ, khi H và Q đi về được một đoạn thì Q nói với H “*lấy ra để cho cháu chơi một tý*”, ý bảo H lấy ma túy ra sử dụng thì H đồng ý, H lấy từ trong túi nilon màu xanh ra 02 viên Hồng phiến đưa cho Q thì Q nhận lấy, H cũng lấy 01 viên Hồng phiến ra để cho bản thân sử dụng, tiếp đó H xé lấy 02 mảnh giấy bạc từ trong bao thuốc lá rồi đưa cho Q 01 mảnh, Q nhận lấy mảnh giấy bạc và để 02 viên Hồng phiến của H vừa cho lên trên giấy bạc dùng bật lửa ga màu xanh của Q đốt dưới mảnh giấy bạc hít khói vào cơ thể. Khi Q sử dụng xong thì đưa bật lửa cho H, H để 01 viên Hồng phiến trên mảnh giấy bạc rồi lấy bật lửa ga của Q đốt dưới giấy bạc hít lấy khói vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong, H cất giấu số ma túy còn lại vào túi quần bên pH đang mặc và đưa lại chiếc bật lửa ga cho Q. Hai người đi bộ đến chỗ dựng xe để đi về, Q điều khiển xe mô tô đi trước, còn H điều khiển xe Mô tô theo sau. Khi H và Q đi về đến khu vực bản B, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã, Sơn La thì bị tổ công tác của Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Kh và Công an xã Chiềng Kh làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng là ma túy và đồ vật, tài sản liên quan.

Cáo trạng số 182/CT-VKSSM ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Cầm Văn H về các tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Truy tố bị cáo Lò Văn Q về các tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự;

Truy tố bị cáo Ngô Văn Ch về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Chăm Văn H, Lò Văn Q, Ngô Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Chăm Văn H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Lò Văn Q phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chăm Văn H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt Ch cả cả ba tội từ 12 năm 06 tháng đến 14 năm tù.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt Ch cả cả hai tội từ 10 năm đến 11 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị HĐXX:

- Tịch thu để tiêu hủy 21,57 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 2,68 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon

màu xanh; 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã Bc mở; 01 bao thuốc la Thăng Long đã Bc mở bên trong có 05 điều thuốc; 01 mảnh giấy bạc đã bị xé góc; 01 bật lửa ga màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng bạc, số IMEI1: 864398034775471, số IMEI2: 864398034775463; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (laoij bàn phím), màu đen, số IMEI1: 355633043443398, số IMEI2: 355633044443397; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ tím, số IMEI1: 860900045013752, số IMEI2: 860900045013745.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị G 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 26K88560.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị D 01 (một) chiếc xe mô tô, buồng máy nhãn hiệu VCM, vỏ ngoài dán nhãn HONDA, loại WAVE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26F6-8554.

- Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Ngô Văn Ch do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo Cẩm Văn H, Lò Văn Q, Ngô Văn Ch không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Quàng Thị G đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô.

- Chị Quàng Thị D đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo, ý kiến của những người liên quan các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; các biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 13/3/2024 bị cáo Ngô Văn Ch đã có hành cất giấu 0,10 gam ma túy, loại Heroine và 0,13 gam ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của 02 chất ma túy là 0,23 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra Ch còn thừa nhận khoảng 08 giờ cùng ngày 13/3/2024 Ch đã bán một ít Heroine cho một nam thanh niên thu lợi số tiền 100.000 đồng. Ngày 23/3/2024 các bị cáo Cầm Văn H, Lò Văn Q có hành vi tàng trữ 22,12 gam ma túy, loại Methamphetamine và 3,08 gam ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện và bắt giữ. Bị cáo Cầm Văn H còn thừa nhận trước khi bị phát hiện bắt giữ, sau khi cùng Q tìm mua được ma túy, trên đường về H đã cung cấp 02 viên ma túy cho Lò Văn Q sử dụng. Trước đó ngày 12/3/2024 Cầm Văn H còn thừa nhận bán nọ cho Ngô Văn Ch một ít ma túy với giá 50.000 đồng; bị cáo Lò Văn Q thừa nhận sau khi được H cung cấp 02 viên ma túy cho sử dụng, sau khi sử dụng ma túy xong, Q đã cung cấp bột lửa ga cho H sử dụng ma túy.

Tại phiên toà các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo Cầm Văn H về các tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lò Văn Q về các tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Ngô Văn Ch về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về các tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Cầm Văn H thực hiện đã phạm các tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm; tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm; tội *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi mà bị cáo Lò Văn Q thực hiện đã phạm các tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm; tội *Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Hành vi mà bị cáo Ngô Văn Ch thực hiện đã phạm vào tội: *Mua bán trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng và rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ, mua bán, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo Cầm Văn H giữ vai trò chính là người khởi xướng, rủ rê Q đi mua ma túy cùng sử dụng, trực tiếp là người bỏ tiền và hỏi mua ma túy; bị cáo Lò Văn Q đồng phạm đi cùng H tìm mua ma túy để được H cho ma túy sử dụng. Do đó bị H phải chịu mức án nghiêm khắc hơn bị cáo Q.

Về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo H và bị cáo Q thực hiện hành vi độc lập.

Về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy bị cáo Cầm Văn H và bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội độc lập.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lò Văn Q, Ngô Văn Ch không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị can Cầm Văn H có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Văn Ch đã khai báo ra người bán ma túy cho Ch là Cầm Văn H nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Cầm Văn H có bố đẻ là ông Cầm Văn Nơi là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo Lò Văn Q có bố đẻ là ông Lò Văn Toàn là người có công với cách mạng,

được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, nên cả hai bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo Chăm Văn H đã 02 lần bị kết án và được xóa án tích. Bị cáo Ngô Văn Ch đã 01 lần bị kết án và được xóa án tích. Do đó, khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo H và bị cáo Ch đã thực hiện.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo; khối lượng ma túy các bị cáo cất giấu nhằm mục đích sử dụng và bán trái phép; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của các bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với các bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo Lò Văn Q về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng là hơi nghiêm khắc. Trong hành vi này, bị cáo Q thực hiện với vai trò không đáng kể, mục đích của bị cáo Q đi cùng bị cáo H tìm mua ma túy để được H cho 02 viên ma túy sử dụng. Do đó Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để có mức án phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý như sau.

Truy thu đối với bị cáo Ngô Văn Văn Ch để nộp ngân sách nhà nước số tiền 100. 000đ (*Một trăm nghìn đồng*) là số tiền do bị cáo bán ma túy có.

[9] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông quốc tịch Lào không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma túy cho bị cáo H tại bản Là, xã Chiềng Kh vào ngày 12/3/204 và người đàn ông tên Bun không rõ địa chỉ là người đã bán ma túy cho H và Q tại khu vực đường tuần tra biên giới thuộc bản Là, xã Chiềng Kh, huyện Sông Mã vào ngày 23/3/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[10] Vật chứng của vụ án:

- Đối với 21,57 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 2,68 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã Bc mở; 01 bao thuốc la Thăng Long đã Bc mở bên trong có 05 điều thuốc; 01 mảnh giấy bạc đã bị xé góc; 01 bật lửa ga màu xanh là vật cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng bạc, số IMEI1: 864398034775471, số IMEI2: 864398034775463, thu giữ của bị cáo Chăm Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (loại bàn

phím), màu đen, số IMEI1: 355633043443398, số IMEI2: 355633044443397, thu giữ bị cáo Lò Văn Q; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ tím, số IMEI1: 860900045013752, số IMEI2: 860900045013745, thu giữ của bị cáo Ngô Văn Ch. Cả 03 chiếc điện thoại nêu trên, các bị cáo đều sử dụng vào mục đích phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda có BKS 26K8-8560 tạm giữ của Cầm Văn H khi bắt quả tang. Qua điều tra, xác minh chiếc xe có đăng ký mang tên Đỗ Thị Oanh, trú tại xã Mường Hung, Sông Mã, hiện chiếc xe là tài sản Ch hợp pháp của gia đình bị cáo H và vợ là Quàng Thị G. Chiếc xe được bà G nhờ ông Cầm Văn Nơi (bố bị cáo H) mua lại xe cũ từ chị Đỗ Thị Oanh từ ngày 10/6/2011. Kết quả tra cứu chiếc xe không thuộc vật chứng của vụ án khác, việc H sử dụng chiếc xe đi mua ma túy bà G không biết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị G (vợ của bị cáo H) đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô, nên HĐXX cần chấp nhận và trả lại 01 chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên cho chị Quàng Thị G.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda có BKS 26F6-8554 tạm giữ của Lò Văn Q khi bắt quả tang. Qua điều tra, xác minh chiếc xe là tài sản Ch hợp pháp của bị cáo Q và vợ là Quàng Thị D, chiếc xe được hai vợ chồng Q mua lại xe cũ tại một cửa hàng mua bán sắt vụn thuộc xã Chiềng Kh cách đây 15 năm, khi mua xe có đăng ký mang tên Đỗ Chí Tuyến trú tại xã Chiềng Khoong, Sông Mã, nhưng Q đã làm rơi giấy đăng ký. Kết quả tra cứu chiếc xe không thuộc vật chứng của vụ án khác, việc Q sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị D không biết. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Quàng Thị D (vợ của bị cáo Q) đề nghị xin được trả lại chiếc xe mô tô, nên HĐXX cần chấp nhận và trả lại 01 chiếc xe mô tô có đặc điểm nêu trên cho chị Quàng Thị D.

[11] Về án phí: Các bị cáo Cầm Văn H, Lò Văn Q, Ngô Văn Ch pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 251; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cầm Văn H phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy và tội.

Xử phạt bị cáo Cầm Văn H 09 (chín) năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 (hai) năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; 02 (hai) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt Ch cho cả 03 tội là: **13** (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2023.

- Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn Q phạm các tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; 02 (hai) năm tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt Ch cho cả 02 tội là: **09** (chín) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Ch phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ch 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 21,57 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh; 2,68 gam ma túy, loại Heroine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh nilon màu xanh; 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã Bc mở; 01 bao thuốc la Thăng Long đã Bc mở bên trong có 05 điều thuốc; 01 mảnh giấy bạc đã bị xé góc; 01 bật lửa ga màu xanh.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, vỏ màu trắng bạc, số IMEI1: 864398034775471, số IMEI2: 864398034775463; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel (laoij bàn phím), màu đen, số IMEI1: 355633043443398, số IMEI2: 355633044443397; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, vỏ màu đỏ tím, số IMEI1: 860900045013752, số IMEI2: 860900045013745.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị G 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE S, màu đỏ-xám-đen, biển kiểm soát 26K88560.

- Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Quàng Thị D 01 (một) chiếc xe mô tô, bửng máy nhãn hiệu VCM, vỏ ngoài dán nhãn HONDA, loại WAVE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 26F6-8554.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 171/QĐ-VKS ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 18 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Truy thu số tiền 100.000 đồng đối với bị cáo Ngô Văn Ch do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc hội. Các bị cáo Cầm Văn H, Lò Văn Q, Ngô Văn Ch mỗi bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/8/2024).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lô Văn Long